

Số: 126 /QĐ-SNN

Bình Phước, ngày 20 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh Bình Phước**

**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 25/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh Bình Phước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 sửa đổi điểm b khoản 1 điều 3 Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 25/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh Bình Phước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tại Tờ trình số 09/TTr-TTĐVNN ngày 09/3/2021;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng Sở, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp và Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Bộ NN&PTNT;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, thị xã;
- Đảng ủy Sở NN&PTNT;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCCB.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thanh Bình**

## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh Bình Phước**  
(Ban hành kèm theo Quyết định 126./QĐ-SNN ngày 20./.../4.../2021 của Sở  
Nông nghiệp và Phát triển nông nghiệp tỉnh Bình Phước)

### **Chương I**

#### **VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG**

##### **Điều 1. Vị trí**

1. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Sở). Trung tâm chịu sự chỉ đạo quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ các cơ quan quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, được dự toán kinh phí để hoạt động và được mở tài khoản kho bạc Nhà nước và tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

##### **Điều 2. Chức năng**

Trung tâm có chức năng tham mưu Giám đốc Sở tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; tổ chức phát triển sự nghiệp nông nghiệp, thủy sản; tổ chức, sản xuất và cung ứng giống; thực hiện công tác phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức dịch vụ tư vấn, khám và điều trị bệnh đối với cây trồng, vật nuôi và thủy sản; cung ứng các loại dịch vụ công khác theo chuyên ngành; quản lý các khoản thu sự nghiệp.

### **Chương II**

#### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

##### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Đề xuất với Giám đốc Sở về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm. Các chương trình, dự án thuộc các chuyên ngành, lĩnh vực được giao trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Chương trình, kế hoạch, dự án thuộc các chuyên ngành, lĩnh vực nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Dự thảo văn bản quy định Tổ chức và hoạt động của Trung tâm; dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật.

4. Phát triển sự nghiệp nông nghiệp

a) Tham gia thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án về chăn nuôi, trồng trọt, bảo vệ thực vật và phát triển thủy sản hồ chứa;

b) Giám sát dịch bệnh cây trồng; tham gia phòng chống dịch bệnh trên cây trồng; xây dựng vùng sản xuất trồng trọt an toàn;

c) Tổ chức thực hiện bảo tồn và phát triển các giống loài thủy sản bản địa; chương trình vệ sinh môi trường trong sản xuất nông nghiệp và các chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm;

d) Thực hiện tư vấn, thi công các công trình, dự án trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn như tư vấn điều tra, quy hoạch, thiết kế, xây dựng, chuyển giao các dự án công nghệ cao và các dự án khác phù hợp với chức năng nhiệm vụ của đơn vị và theo quy định của pháp luật;

đ) Liên kết các tổ chức, cá nhân trong nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; cung ứng dịch vụ nông nghiệp, thực hiện đề tài, đề án mô hình sản xuất, quảng bá, giới thiệu, phân phối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản phẩm nông nghiệp của chuỗi sản xuất an toàn theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra, chứng nhận thực hành sản xuất nông nghiệp tốt VietGAP;

g) Cung cấp các loại hình dịch vụ trong nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Tham mưu, tổ chức thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra giám sát việc thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn;

b) Về giảm nghèo và an sinh xã hội nông thôn: Tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, ngành nghề, dịch vụ nông thôn cho các đối tượng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia và giảm nghèo, chương trình xóa bỏ và thay thế cây có chứa chất ma túy ở địa phương; Hướng dẫn việc triển khai chương trình bảo hiểm nông nghiệp theo quy định;

c) Tổ chức đào tạo nghề cho nông dân nông thôn; bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh;

d) Hướng dẫn và tổ chức hội chợ, triển lãm, hội thi sản phẩm nông, lâm thủy sản và sản phẩm làng nghề nông thôn nhằm phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn.

6. Tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, mô hình khuyến nông; đào tạo, bồi dưỡng xây dựng hệ thống khuyến nông trên địa bàn tỉnh.

7. Nghiên cứu, sản xuất và cung ứng giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Tiếp nhận, lưu giữ, phát triển giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản; ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật sản xuất giống; Tiếp nhận, xây dựng, chuyển giao, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

8. Tổ chức thực hiện dịch vụ nông nghiệp: Kỹ thuật về chăn nuôi, trồng trọt, bảo vệ thực vật, khuyến nông, khuyến ngư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. Cung ứng vật tư nông nghiệp.

9. Tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế, xúc tiến thương mại thuộc lĩnh vực nông nghiệp theo quy định.

10. Nghiên cứu, tiếp nhận, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nông nghiệp.

11. Hướng dẫn Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thị xã, thành phố về chuyên môn nghiệp vụ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

12. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động của đơn vị theo quy chế làm việc và các quy định của cấp trên.

13. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm công chức, viên chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT và theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

### **Điều 4. Lãnh đạo Trung tâm**

Ban Giám đốc Trung tâm có Giám đốc và không quá hai (02) Phó Giám đốc. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ.

### **Điều 5. Các phòng chuyên môn, bộ phận nghiệp vụ**

1. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- a) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;
- b) Phòng Kỹ thuật cây trồng, vật nuôi;
- c) Trại giống cây trồng và vật nuôi.

2. Tổ chức và bố trí nhân sự

a) Việc bố trí chức danh lãnh đạo Phòng, Trại theo tiêu chí: Đủ 10 biên chế trở lên sẽ bố trí 01 cấp trưởng và không quá 02 cấp phó; từ 5 – 9 biên chế sẽ bố trí 01 cấp trưởng và 01 cấp phó; dưới 5 biên chế chỉ được bố trí cấp trưởng, không bố trí cấp phó.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ.

c) Giám đốc Trung tâm bố trí các tổ giúp việc; Đội sản xuất trong quá trình điều hành thực hiện nhiệm tại Trại giống Cây trồng và vật nuôi, gồm:

- Đội sản xuất, cung ứng giống cây trồng, vật nuôi thuộc Trại giống cây trồng, vật nuôi, làm việc tại xã Tân Thành (Trại giống Trung tâm Khuyến nông cũ).

- Đội sản xuất, cung ứng giống vật nuôi thủy sản thuộc Trại giống Cây trồng, vật nuôi, làm việc tại xã Thuận Phú (Trụ sở Trung tâm Thủy sản cũ).

### **Điều 6. Biên chế**

1. Biên chế của Trung tâm thuộc biên chế sự nghiệp. Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và PTNT được UBND tỉnh giao.

2. Giám đốc Trung tâm được ký hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ công của đơn vị. Việc ký kết hợp đồng lao động phải được Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chấp thuận bằng văn bản và thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động hiện hành. Tiền lương, tiền công và chế độ, chính sách đối với người lao động hợp đồng được chi trả từ nguồn thu sự nghiệp.

### **Điều 7. Chế độ làm việc**

1. Trung tâm làm việc theo chế độ Thủ trưởng. Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và các công việc được Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT phân công hoặc ủy quyền; chịu trách nhiệm báo cáo hoạt động của Trung tâm về Sở Nông nghiệp và PTNT và cơ quan chuyên ngành Trung ương khi có yêu cầu; phối hợp với lãnh đạo các Ban, ngành, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm.

2. Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một (01) Phó Giám đốc Trung tâm được Giám đốc Trung tâm ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm.

3. Trưởng phòng và tương đương chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về mọi công việc được giao của phòng. Phó Trưởng phòng và tương đương giúp việc cho Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước trưởng phòng và lãnh đạo Trung tâm về nhiệm vụ được giao.

## **Chương IV**

## **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

## **Điều 8. Trung tâm có mối quan hệ phối hợp công tác**

### **1. Đối với cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT.**

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, đồng thời có trách nhiệm báo cáo công tác chuyên môn theo yêu cầu.

### **2. Đối với Sở Nông nghiệp và PTNT.**

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn và kiểm tra toàn diện về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và PTNT. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo công tác của Trung tâm với Sở Nông nghiệp và PTNT theo định kỳ và yêu cầu đột xuất.

### **3. Đối với Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.**

Trung tâm có trách nhiệm phối hợp, hợp tác và trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong quá trình hoạt động trên địa bàn. Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Trung tâm nhưng có liên quan với các đơn vị chuyên môn khác, Trung tâm phải trao đổi và lấy ý kiến bằng văn bản đối với các đơn vị đó. Các đơn vị được lấy ý kiến phải nghiên cứu và có ý kiến trả lời theo quy định.

### **4. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT**

Trung tâm phối hợp thực hiện công tác chuyên môn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong phạm vi nhiệm vụ được phân công, Giám đốc Trung tâm có quyền đề nghị các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo bằng văn bản các nội dung có liên quan hoặc trực tiếp trao đổi để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Sở Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT giao.

### **5. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố.**

Trung tâm tăng cường mối quan hệ với UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố. Trường hợp có những vấn đề chưa nhất trí, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT để xem xét, giải quyết.

### **6. Đối với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thị xã, thành phố.**

Trung tâm có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ đối với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thị xã, thành phố. Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao theo định kỳ và yêu cầu đột xuất.

## **Chương V**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 9. Trách nhiệm thi hành**

1. Căn cứ các quy định của pháp luật và Quy định này, Giám đốc Trung tâm ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện.

2. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tổ chức triển khai Quy định này đến toàn thể viên chức và người lao động của Trung tâm.

3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Giám đốc Trung tâm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu và trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Phước xem xét, quyết định./.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thanh Bình**